

Số: /KH-STNMT

Kon Tum, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2020

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ công chức và Luật viên chức năm 2019;

- Nghị định hợp nhất số 03/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo đối với viên chức; Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31/8/2015 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 15/2012/TT-BNV; Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 22/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Kon Tum 2019.

- Quyết định số 1154/QĐ-UBND ngày 24/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt khung danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Tài nguyên và Môi trường;

2. Mục đích, yêu cầu:

- Nhằm tuyển chọn những người có đủ năng lực, chuyên môn, phẩm chất đạo đức, đúng tiêu chuẩn chức danh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển; Việc tổ chức tuyển dụng viên chức năm 2020 phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, vị trí công tác và chỉ tiêu biên chế tại đơn vị.

- Công tác xét tuyển viên chức phải thực hiện đúng theo các quy định của Pháp luật, bảo đảm tuyển chọn đúng người đáp ứng được ngay yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm cần tuyển.

II. NHU CẦU, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2020.

1. Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2020:

- Tổng biên chế viên chức được giao năm 2020: 41 biên chế.

- Biên chế đã tuyển dụng: 40 biên chế (*Đã trừ 01 biên chế viên chức chuyển công tác về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai*).

- Biên chế cần tuyển dụng: 01 biên chế.

- Dự kiến tuyển dụng vào vị trí việc làm: Công nghệ thông tin - tại Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường.

(*Có bảng thống kê nhu cầu và mô tả vị trí tuyển dụng viên chức năm 2020 kèm theo*).

2. Về hình thức tuyển dụng:

Xét tuyển viên chức theo quy định tại Điểm 5, Điều 2 Nghị định số 161/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN, ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN, LỆ PHÍ XÉT TUYỂN.

1. Thời gian tổ chức: Quý III/2020.

2. Điều kiện xét tuyển viên chức:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 2 của Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Lệ phí dự tuyển:

Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch thăng hạng công chức, viên chức.

IV. QUY TRÌNH XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC.

1. Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1.1 Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định tại khoản 2 Điều này.

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng phải thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

- Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 2.

1.2 Vòng 2: Phỏng vấn hoặc thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định hình thức phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2 này phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút; thời gian thực hành do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức:

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành quy định tại khoản 2 Điều 11 của Nghị định 161/2018/NĐ-CP đạt từ 50 điểm trở lên.

+ Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 10 của Nghị định 161/2018/NĐ-CP (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 10 của Nghị định 161/2018/NĐ-CP thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2 theo quy định tại khoản 2 Điều 13 của Nghị định 161/2018/NĐ-CP.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Thông báo kết quả tuyển dụng:

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định công nhận kết quả xét tuyển, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký, nội dung thông báo phải ghi rõ thời gian và địa điểm người trúng tuyển đến ký hợp đồng làm việc.

V. Thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức:

1. Hội đồng xét tuyển viên chức:

- Chủ tịch Hội đồng do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định;

- Phó Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập;

- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là người đại diện bộ phận làm công tác tổ chức cán bộ của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức;

- Các ủy viên khác là người có chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến vị trí tuyển dụng.

2. Thẩm quyền, trách nhiệm của Hội đồng:

Hội đồng xét tuyển làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Trường hợp có số ý kiến bằng nhau thì quyết định theo ý kiến của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Thành lập các Ban giúp việc:

- Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch để thực hiện phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2;

- Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định;

- Tổ chức thi; chấm thi; chấm điểm phỏng vấn hoặc thực hành; kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển khi xét tuyển;

- Chậm nhất là 10 ngày sau ngày tổ chức chấm thi xong, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển để xem xét, quyết định công nhận kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển;

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển.

- Thành lập Hội đồng để thực hiện việc xét tuyển đặc cách và xét tuyển viên chức tại đơn vị.

- Hội đồng xét tuyển dụng viên chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận giúp việc theo quy định.

- Chậm nhất trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc tổ chức kiểm tra, sát hạch xét tuyển đặc cách vào viên chức. Hội đồng kiểm tra, sát hạch

phải tổng hợp kết quả xét tuyển đặc cách và báo cáo với Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) xem xét, công nhận kết quả xét tuyển đặc cách.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở chịu trách nhiệm:

- Thông báo công khai ít nhất 01 lần trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Trang thông tin điện tử của Sở và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở; về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển.

- Hướng dẫn Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định hợp nhất số 03/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, triển khai hoàn thành Kế hoạch này.

2. Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở chịu trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Sở để triển khai kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (t/dõi);
- Đảng ủy Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Đài PTTH, Báo Kon Tum;
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Lộc

BẢNG THỐNG KÊ NHU CẦU VÀ MÔ TẢ VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2020
 (Kèm theo Kế hoạch số: /KH-STNMT ngày tháng năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Stt	Đơn vị	Số lượng cần tuyển	Tên vị trí việc làm/ chức danh nghề nghiệp dự kiến tuyển dụng	Mã chức danh nghề nghiệp dự kiến tuyển dụng	Mô tả ngắn gọn vị trí công việc	Yêu cầu về trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác cần thiết của vị trí tuyển dụng	Ưu tiên các điều kiện khác theo yêu cầu vị trí việc làm
1	TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	01	Công nghệ thông tin/ Kỹ sư hạng III	Chuyên viên (01.003)	Phụ trách công tác: quản trị mạng; quản trị Trang thông tin điện tử; đảm bảo an ninh, an toàn tin học cho ngành tài nguyên và môi trường	- Tốt nghiệp: đại học chuyên ngành Công nghệ thông tin - Chứng chỉ tin học: Quản trị mạng windows, quản trị mạng Linux, quản trị website, an ninh mạng - Chứng chỉ ngoại ngữ: B trở lên	- Trên 10 năm làm việc trong ngành tài nguyên và môi trường ở lĩnh vực quản trị mạng và quản trị website. Sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành: + Xây dựng, biên tập bản đồ như: Microstation, Iras B, Iras C, Geovec, Mrfclean8.0, Famis, Acr GIS; + Hệ thống thông tin đất đai: ViLis - Có khả năng triển khai mạng LAN và mạng diện rộng WAN; hệ thống họp, hội nghị trực tuyến. - Đã được đào tạo các khoá an ninh, bảo mật mạng - Kỹ năng khác: trên 5 năm viết và biên tập tin/ bài cho trang thông tin điện tử; sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên dụng của ngành tài nguyên và môi trường, - Tác giả ít nhất 02 sáng kiến kinh nghiệm được công nhận ở cấp cơ sở trở hoặc ít nhất 01 sáng kiến kinh nghiệm được công nhận ở cấp tỉnh thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin